TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

Số: 11/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09/4/2024

Về tranh chấp: "*Ly hôn nuôi*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hảo Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Còn;
2. Ông Bùi Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo Nguyên- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2023/ST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 11 năm 2023, lời trình bày trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày: chị và anh K chung sống từ năm 2006, có đăng ký kết hôn ngày 13/7/2012, tại UBND xã T, huyện B, Tây Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, khoảng 6-7 năm gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây gỗ, cãi vả nhau, anh K cờ bạc, quan hệ với người khác và đánh đập chị, vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay. Chị C cho rằng tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: có 02 con tên: Nguyễn Thị Ngọc V, sinh ngày 27/10/2007 Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 03/7/2014 hiện đang sống với chị C. Chị C yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn k đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến, yêu cầu của mình, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là không thực hiện đúng quy định pháp luật tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Do tình cảm vợ chồng không còn nên bà C yêu cầu ly hôn với ông K. Ông K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ về việc thụ lý, các thủ tục tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án, không trình bày quan điểm của mình, thể hiện việc không có thiện chí hòa giải, hàn gắn, đoàn tụ với bà C. Do đó, việc bà C yêu cầu ly hôn với ông K là có căn cứ chấp nhận.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc V, sinh ngày 27/10/2007 và Nguyễn Ngọc Như Ý1, sinh ngày 03/7/2014, hiện đang sống cùng bà C. Bà C yêu cầu được nuôi cháu V và cháu Ý, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Cháu V và cháu Ý có nguyện vọng được sống cùng mẹ, nên giao cho bà C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Ghi nhận bà C không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà C trình bày không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, đề nghị:

- Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị C đối với ông Nguyễn Văn K. Cho bà C được ly hôn với ông K.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc V, sinh ngày 27/10/2007 và Nguyễn Ngọc Như Ý1, sinh ngày 03/7/2014 cho bà C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận bà C không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà C trình bày không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí STHN: Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa, chị Nguyễn Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt chị C và anh K là có căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn K chung sống với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn ngày 13/7/2012, tại UBND xã T, huyện B, Tây Ninh, hôn nhân do tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án, chị C trình bày thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2016- 2017 vợ chồng mâu thuẫn thường xuyên gây gổ, cãi vả nhau, anh K cờ bạc, ăn chơi thường hay đánh đập chị, vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay. Chị C cho rằng tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn với anh K.

[3] Qua xác minh tại địa phương, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh K là trầm trọng, anh K thường xuyên đánh bạc, bỏ bê vợ con, cải vã, đánh đập chị C, anh K có quan hệ chung sống với người phụ nữ khác lâu lâu mới về nhà. Anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa và các phiên công khai chứng cứ, hòa giải cho thấy anh K không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C là phù hợp.

[4] Về con chung: có 02 con tên Nguyễn Thị Ngọc V, sinh ngày 27/10/2007 và Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 03/7/2014 các cháu hiện đang sống với chị C. Chị C yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Nguyện vọng của cháu V và cháu Ý m được sống chung với mẹ nên giao chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

[5] Chị C phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, tuyên xử;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị C đối với anh Nguyễn Văn K. Giữa chị C và anh K không còn quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: giao chị Nguyễn Thị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Ngọc V, sinh ngày 27/10/2007 và Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 03/7/2014. Ghi nhận chị C không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị C không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0012071 ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị C đã nộp xong tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị C, anh K được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- THADS huyện Bến Cầu;
- UBND xã Tiên Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Hảo Phát

- Lưu tập án.